TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯM'GAR** **TỈNH ĐẮK LẮK** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 23/2020/HSST
Ngày 28/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR, TỈNH ĐĂKLĂK

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Trọng Phụng
***Các Hội thẩm nhân dân*:** Bà Trần Thị Thanh Thẩm và bà Bùi Thị Hà
***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đinh Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CưM'gar.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Ngọc - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 4 năm 2020 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh ĐăkLăk, xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2020/TLST - HS ngày 17 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2020/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị C; sinh năm 1982; tại tỉnh Đắk Lắk;
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Tổ dân phố 7A, phường T, TP. B, tỉnh Đắk Lắk;
Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: C giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông T và con bà Nguyễn Thị C; bị cáo có chồng là Bùi Đình N, sinh năm 1982 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không;
Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22 tháng 12 năm 2019 đến ngày 28 tháng 12 năm 2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú
Bị cáo đang tại ngoại tại tổ dân phố 7A, phường T, TP. B, tỉnh Đăk Lăk, có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:
Vào khoảng tháng 02/2019, Nguyễn Thị C (sinh năm 1982, trú tại: Tổ thuộc tổ dân phố 7A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) có gặp một người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) tại khu vực bến xe phía bắc thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Qua nói chuyện C đồng ý mua 05 hộp pháo loại 49 viên của một người phụ nữ này với số tiền là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), sau đó C đem số pháo trên về cất giữ tại nhà ở của

mình (tổ dân phố 7A, phường T, thành phố B). Đến giữa tháng 12/2019, C nhận được cuộc điện thoại từ một người đàn ông sử dụng số điện thoại 0946378487 gọi đến số điện thoại 0941746119 của C để hỏi mua pháo, thì C đồng ý bán lại cho người đàn ông này 04 hộp pháo loại 49 viên với số tiền là 3.200.000 đồng (ba triệu hai trăm nghìn đồng). Khoảng 13h00 ngày 22/12/2019, C mang theo 04 hộp pháo loại 49 viên, gọi một chiếc xe taxi của hãng xe taxi Quyết Tiến (không qua tổng đài, không rõ nhân thân lai lịch của tài xế) đang đậu gần nhà C để chở C đến thôn 8, xã Ea Kpam, huyện Ču M'gar, tỉnh Đắk Lắk mục đích là để C bán pháo cho người đàn ông sử dụng số điện thoại 0946378487.

Khi đi đến khu vực gần cổng chào thôn 8, xã Ea Kpam, huyện Ču M'gar, C trả tiền cho tài xế xe taxi, xuống xe đứng đợi người đàn ông sử dụng số điện thoại 0946378487. Đến khoảng 13h30 cùng ngày, trong lúc C đang đứng đợi bán pháo cho người đàn ông sử dụng số điện thoại 0946378487, tại khu vực gần cổng chào thôn 8, xã Ea Kpam, huyện Ču M'gar thì bị tổ C tác thuộc Công an huyện Ču M'gar phát hiện C mang theo 04 (bốn) khối hình hộp chữ nhật có kích thước (16x16x10) cm, bên ngoài có in hoa văn nhiều màu sắc, ghi chữ nước ngoài, nghi là pháo nổ nên tổ C tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ tang vật nêu trên để xử lý theo quy định.

Tiến hành khám xét tại nơi ở của Nguyễn Thị C tại tổ dân phố 7A, phường T, thành phố B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ču M'gar thu giữ được 01 (một) khối hình hộp chữ nhật có kích thước (16 x 16 x 10) cm, bên ngoài có in hoa văn nhiều màu sắc, ghi chữ nước ngoài, nghi là pháo nổ.

Ngày 22/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ču M'gar ra Quyết định số 08/QĐ-TCGĐ, trưng cầu Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh giám định 05 (năm) khối hình hộp chữ nhật, có kích thước (16 x 16 x 10) cm, bên ngoài có in hoa văn, ghi chữ nước ngoài là tang vật thu được trong vụ việc trên.Tại bản Kết luận giám định số 554/C09B, ngày 24/12/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận tất cả các mẫu vật gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, bên trong có chứa thành phần thuốc pháo. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 9,3kg.

Tại bản cáo trạng số 13/CT – VKS ngày 16 tháng 3 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị C về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị C, đồng thời đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội "Buôn bán hàng cấm"

Áp dụng c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng đến 36 tháng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu sung C quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại đi động nhãn hiệu NOKIA model TA-1034, vỏ màu đen, số IMEI 1: 862966046042429

Tịch thu tiêu hủy 04 khối hình hộp chữ nhật, có kích thước 16x16x10 cm, bao bì nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10 cm, đường kịn 2,3 cm và sim điện thoại di động số 0941746119 là tài sản liên quan đến hàng vi phạm tội.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định: Do ý thức coi thường pháp luật và mục đích tư lợi, nên vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 22/12/2019, Nguyễn Thị C mang theo 04 hộp pháo loại 49 viên đang đứng đợi bán pháo cho người đàn ông sử dụng số điện thoại 0946378487, tại khu vực gần cổng chào thôn 8, xã Ea Kpam, huyện Ư M'gar, tỉnh Đắk Lắk thì bị tổ C tác thuộc Công an huyện Ư M'gar phát hiện bắt quả tang 04 khối hình hộp chữ nhật có kích thước (16x16x10) cm. Quá trình bắt quả tang đã thu giữ thêm 01 khối hình hộp chữ nhật có kích thước (16x16x10) cm, loại 49 viên. Xác định được bên trong của 05 khối hình hộp chữ nhật có kích thước (16x16x10) cm, có chứa thành phần thuốc pháo,khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 9,3kg.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị C đã phạm vào tội "Buôn bán hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào thực hiện các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a…

c. Buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về buôn bán hàng cấm mà còn ảnh hưởng đến tình hình quản lý an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên biết được pháo nổ là loại hàng hóa Nhà nước cấm buôn bán, nếu buôn bán là vi phạm pháp luật. Nhưng do hám lợi bất chính nên bị cáo đã cố ý thực hiện buôn bán 9.3 kg pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Do đó, bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có người con thứ 2 là cháu Bùi Đình Gia Huy, sinh ngày 09/12/2013 bị bệnh tâm thần nhẹ, có sổ khám bệnh và gia đình có hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Với tính chất mức độ hành vi phạm tội và những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo như đã nhận định trên. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng răn đe đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do không có C việc ổn định và gia đình có hoàn cảnh khó khăn vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong vụ án này đối với người đàn ông sử dụng số điện thoại 0946378487 đặt mua pháo của Nguyễn Thị C, người phụ nữ bán pháo cho C và người đàn ông là tài xế xe taxi của hãng xe taxi Quyết Tiến. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ču M’gar đã tiến hành các biện pháp điều tra, xác minh nhưng đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ču M’gar sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc 01 (một) điện thoại đi động nhãn hiệu NOKIA model TA-1034, vỏ màu đen, số IMEI 1: 862966046042429 là phương tiện liên lạc để buôn bán hàng cấm nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với sim điện thoại di động số 0941746119 phương tiện mà bị cáo sử dụng để liên lạc buôn bán hàng cấm nhưng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với khối lượng pháo còn lại sau giám định gồm: Gồm 04 (bốn) khối hình hộp chữ nhật, có kích thước (16 x 16 x 10)cm, bao bì nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10 cm, đường kính 2,3cm, là hàng cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị C** phạm tội *"Buôn bán hàng cấm"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khỏa 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, TP. B, tỉnh Đắk Lắk, giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự ;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại đi động nhãn hiệu NOKIA model TA-1034, vỏ màu đen, số IMEI 1: 862966046042429.

Tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) khối hình hộp chữ nhật, có kích thước (16x16x10)cm, bao bì nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có chứa 49 ống hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3cm và 01 sim điện thoại di động số 0941746119.

(Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar, đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/3/2020).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị C phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKS tỉnh; TA tỉnh ĐắkLắk ;*
- *Sở Tư pháp ĐắkLắk;*
- *Vụ giám đốc kiểm tra I;*
- *VKS huyện CưM'gar;*
- *CA huyện CưM'gar;*
- *THA dân sự;THA hình sự;;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu văn thư; hồ sơ.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Trọng Phụng